

Bản án số: 192/2018/HS-ST
Ngày 28/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiên và ông Lò Việt Huân.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị L (tên gọi khác: Hoàng Thị N), sinh năm 1987 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản 2, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; nơi tạm trú: Tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Hoàng Thị C (đều đã chết); có chồng là Lò Văn C và có 02 con; tiền sự: Không; bị cáo có 02 tiền án: Ngày 12/01/2013, Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản; ngày 26/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Được hoãn chấp hành hình phạt tù ngày 07/11/2017 do đang có thai, hủy bỏ quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù ngày 02/8/2018 do có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2018 đến nay. Có mặt.

2. Lường Thị M, sinh năm 1995 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Tiểu khu N, thị trấn N, huyện Mộc C, tỉnh Sơn La; nơi tạm trú: Bản B, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn N và bà Hoàng Thị I; có chồng là Trần Bá Q và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2018 đến nay. Có mặt.

3. Vì Văn H, sinh ngày 12/10/1995 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn H và bà Hà Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06/6/2018, Lương Thị M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát xxx đến phòng trọ của Hoàng Thị L tại tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Khi đến nơi, L rủ M góp tiền mua ma túy sử dụng chung, M đồng ý. M điều khiển xe máy biển kiểm soát xxx chở L vào bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L và M tình cờ gặp Vì Văn H, L hỏi H có biết chỗ nào mua hồng không để mua về cùng nhau sử dụng. H bảo “Đưa tiền đây”, L đưa cho H 100.000 đồng, M đưa cho H 200.000 đồng và xe máy để H đi mua ma túy. H điều khiển xe máy đến một lán nương bỏ hoang thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi ở trong lán nương, H đưa cho người đàn ông đó 300.000 đồng bảo mua 05 viên hồng phiến và 01 gói Heroine. Người đàn ông đó đưa cho H 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đựng 02 viên ma túy tổng hợp và 01 gói Heroine rồi bảo H chờ để người đàn ông đó đi lấy thêm 01 viên ma túy tổng hợp. Khi H đang đứng chờ để lấy thêm 01 viên ma túy tổng hợp thì bị Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đựng 02 viên ma túy tổng hợp và 01 gói Heroine; tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát xxx. H khai L là người đưa cho H 100.000 đồng, M đưa 200.000 đồng và xe máy cho H để mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Hoàng Thị L và Lương Thị M.

Ngày 06/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC 54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Vì Văn H như sau:

- Gói thứ nhất 02 viên nghi là Methamphetamine có khối lượng 0,20 gam; Lấy 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu H1. Còn lại 01 viên có khối lượng 0,10 gam ký hiệu M1.

- Gói thứ hai 02 viên nghi là Methamphetamine có khối lượng 0,20 gam; Lấy 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu H2. Còn lại 01 viên có khối lượng 0,10 gam ký hiệu M2.

- Gói bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,16 gam; Lấy 0,08 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu H3. Còn lại 0,08 gam ký hiệu M3.

Tại Kết luận giám định số 721 ngày 11/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H2 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là H1= 0,10 gam, H2 = 0,10 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu H3 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,40 gam; loại Methamphetamine và 0,16 gam; loại Heroine.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015: Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine thu giữ của Vì Văn H, Hoàng Thị L và Lương Thị M là: 0,40 gam Methamphetamine + 0,16 gam Heroine = 0,56 gam.

Đối với người bán ma túy, do Vì Văn H không biết lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát xxx, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Hoàng Thị I (mẹ đẻ của Lương Thị M), bà Inh không biết việc M sử dụng xe đi mua ma túy. Ngày 20/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả chiếc xe cho bà Hoàng Thị I.

Bản cáo trạng số 153/CT-VKSMC ngày 09/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Hoàng Thị L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Lương Thị M, Vì Văn H tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L, Lương Thị M, Vì Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hoàng Thị L (tên gọi khác: Hoàng Thị N) từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số 211/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án, trừ thời gian tạm giữ của bản án trước 02 ngày.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lương Thị M từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vì Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,20 gam Methamphetamine; 0,08 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Vì Văn H.

5. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện. Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nhau và với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 06/6/2018 đối với Vì Văn H; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét về ý chí, Hoàng Thị L và Lường Thị M thống nhất đưa tiền cho Vì Văn H mua Methamphetamine với tổng số tiền 300.000 đồng để cả ba cùng sử dụng chung. Tuy nhiên, khi đi mua, Vì Văn H đã mua Methamphetamine và Heroine mục đích để cùng sử dụng chung nhưng cho L và M sử dụng Methamphetamine, còn H sử dụng Heroine. Xét hành vi của các bị cáo có cùng mục đích, số ma túy mua được đều có nguồn gốc từ số tiền 300.000 đồng của L và M. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/6/2018, Hoàng Thị L, Lường Thị M, Vì Văn H đã cùng thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 04 viên Methamphetamine có khối lượng 0,40 gam và 0,16 gam Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,56 gam. Hành vi

của các bị cáo đã đồng phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 17 và Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong đó, Hoàng Thị L là người khởi xướng việc đi mua ma túy về sử dụng chung và góp số tiền 100.000 đồng. Lương Thị M là người điều khiển xe chở L vào bản C tìm mua ma túy và đưa xe cho H điều khiển đi mua ma túy, góp số tiền 200.000 đồng mua ma túy. Vì Văn H là người nhận 100.000 đồng của L, 200.000 đồng của M và xe máy, là người trực tiếp mua và cất giữ ma túy.

Hành vi của Lương Thị M, Vì Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Đối với Hoàng Thị L, bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Do bị cáo được hoãn chấp hành bản án số 211/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Về nhân thân, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cùng nhau thực hiện. Cần xử phạt nghiêm khắc và phù hợp với tính chất mức độ hành vi, vai trò trong đồng phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo M, H có thái độ ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hoàng Thị L là người phạm tội đang mang thai nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì Văn H đã khai báo về các đồng phạm, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với các vật chứng gồm:

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,20 gam Methamphetamine; 0,08 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Vì Văn H.

Xét là chất ma túy và đồ vật liên quan, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn lại dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị L (tên gọi khác: Hoàng Thị N), Lương Thị M, Vì Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L (tên gọi khác: Hoàng Thị N) 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án số 211/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã xử phạt Hoàng Thị L (tên gọi khác: Hoàng Thị N) 05 (Năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ của bản án trước từ ngày 24/6/2017 đến ngày 26/6/2017 là 02 (Hai) ngày. Còn phải chấp hành 10 (Mười) năm 05 (Năm) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06/6/2018.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Thị M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vì Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,20 gam Methamphetamine; 0,08 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Vì Văn H.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Thị L (tên gọi khác Hoàng Thị N), Lương Thị M, Vì Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh**